TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 845/2017/PT-HS
Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Bà Ngô Thị Ánh và ông Ngô Tiến Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 850/2017/TLPT-HS ngày 01/11/2017 đối với bị cáo Lê Đình T do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo: ***LÊ ĐÌNH T,*** sinh năm 1967; *ĐKNKTT:* Tổ dân phố 6, phường 2, quận B, thành phố Hà Nội; *trú tại:* Khu tập thể Cầu 1, tổ dân phố Trù 3, phường 2, quận B, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 12/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Lê U và bà Triệu Thị N; có vợ là Nguyễn Thị C và 03 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2017 tại Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: Chị Trần Thị TH, sinh năm 1977; *ĐKNKTT và trú tại:* Số 5 ngõ 2, khu tập thể 1, tổ dân phố 3, phường 2, quận B, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Đình T và chị Trần Thị TH có quan hệ tình cảm từ năm 2011; đến khoảng giữa tháng 5/2017 chị TH muốn chấm dứt quan hệ vì chồng con đã biết; giữa hai bên nảy sinh mâu thuẫn. Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 22/5/2017, anh Nguyễn Văn D *(là chồng chị TH)* sang nhà chửi T. T vào bếp lấy 01 con dao dạng dao bầu, bản rộng 07cm, dài khoảng 30cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm, chuôi dao bằng gỗ dài 10cm ra dọa nên anh D đi về. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, chị TH và anh D lại sang trước cửa nhà chửi T. Sau đó, người nhà của chị TH gồm các anh Trần Minh, Nguyễn Đình Huynh, Đặng Văn Tam và Trương Nho Thiêm cũng kéo đến cửa nhà T. Chị TH chửi bới và thách thức nên T đã cầm dao khua lên trúng tay trái và một nhát vào vùng sườn bụng phải của chị TH; đồng thời T đẩy vào vai phải làm TH khiến ngã lùi về phía sau. Thấy vậy, anh Minh lấy gậy sắt dài khoảng 2m, còn anh D chạy vào ngõ lấy gậy sắt định đuổi đánh T nhưng anh Tam khuyên không được đánh nên anh D và anh Minh bỏ gậy xuống. Sau đó, T bỏ trốn và vứt con dao ở ven đường; đến ngày 26/5/2017, T ra đầu thú. Chị TH được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện E Hà Nội từ ngày 22/5/2017 đến ngày 05/6/2017; gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị Trần Thị TH 10.000.000 đồng.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 23/6/2017 của Bệnh viện E xác định định thương tích của chị Trần Thị TH như sau: Vết thương ngực phải, khoang, liên sườn 9-10 đường nách trước phải; vết thương cẳng tay trái đứt thần kinh trụ, đứt cơ.

Tại các bản kết luận giám định pháp y thương tích số 2714/C54-TT1 ngày 02/6/2017 và 3347/C54-TT1 ngày 10/7/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: *"Vết thương + mổ tại vùng ngực phải 3%; vết mổ tại đường trắng trên rốn khâu tổn thương cơ hoành 23%; vết mổ dẫn lưu khoang màng phổi tại đường nách giữa vùng ngực phải 1%; vết thương mặt trước thùy gan phải, đã xử trí cầm máu 31%; sẹo vết thương phần mềm tại*

mặt trước-trong-sau 1/3 trên cẳng tay trái 3%; tổn thương bán phần dây thần kinh trụ tay trái 25%; áp dụng phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Trần Thị TH tại thời điểm giám định là 63%".

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 173/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân quận B đã áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình T 05 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*; buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường 136.016.037 đồng; ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2017, chị Trần Thị TH có đơn kháng cáo đề nghị xem xét khởi tố, truy tố và kết án Lê Đình T về tội *"Giết người"*.

Tại phiên tòa: Người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng; và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định người bị hại kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung:* Lê Đình T và chị Trần Thị TH đều đã kết hôn; do nhà ở cùng khu phố và gần sát nhau nên hai người nảy sinh quan hệ tình cảm từ khoảng năm 2011. Do gia đình phát hiện và chị TH muốn chấm dứt mối quan hệ này nên giữa T, chị TH cùng những người thân trong gia đình chị TH xảy ra mâu thuẫn; đã nhiều lần đánh cãi chửi nhau. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày

22/5/2017, chị TH và chồng là anh Nguyễn Văn D cùng một số người thân trong gia đình chị TH sang cửa nhà T; tại đây, anh D và sau đó là chị TH đã chửi bới, thách thức dẫn đến T cầm dao bầu nhọn đâm một nhát vào cẳng tay trái, một nhát vào sườn bụng phải làm chị TH bị thương và được giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 63%. Căn cứ nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi; tính chất của thương tích và ý thức chủ quan của Lê Đình T cho thấy bị cáo không có ý hoặc mong muốn tước đoạt tính mạng của bất cứ ai, kể cả chị TH. Hành vi trên của bị cáo bị khởi tố, truy tố, kết án về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo 05 năm tù là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3] ***Về án phí phúc thẩm:*** Căn cứ các Điều 98; 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo và người bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thị TH, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể:

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình T ***05*** *(Năm)* năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/5/2017.

- Bị cáo Lê Đình T và chị Trần Thị TH không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND quận B;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- THADS quận B;
- UBND phường 2, quận B;
- Người kháng cáo;
- Lưu HS, VT.